

DANH SÁCH CHÍCH NGỪA CẦN CÓ CHO NHỮNG AI TIẾP CẬN TRẺ EM TẠI HỌC ĐƯỜNG

U.S. Department of Health and Human Services, Center for Diseases Control and Prevention.

Chỉ có tính chất tham khảo cho giáo viên, nhân viên Trung tâm Nhân Văn.



U.S. Department of
Health and Human Services
Centers for Disease
Control and Prevention

1 Immunization requirements for teachers / Danh sách ngừa cho giáo viên, tình nguyện viên, phụ huynh bước vào khuôn viên Trường

| Name | In Vietnamese | Đã chích hay ngừa chưa, ngày chích / ngừa | Đã bị chưa? Ngày bị? |
|--------------|---------------|--|----------------------|
| Polio | Bại liệt | | |
| Hepatitis B | Viêm gan B | | |
| Measles | Sởi | | |
| Mumps | Quai bị | | |
| Rubella | Sởi Đức | | |
| Chickenpox | Thủy đậu | | |
| Smallpox | Đậu mùa | | |
| Tuberculosis | Lao | | |
| Diphtheria | Bạch hầu | | |
| Tetanus | Uốn ván | | |
| Pertussis | Ho gà | | |

2 SỞI, QUAI BỊ, RUBELLA

Chỉ có tính chất tham khảo. Quý vị cần hỏi ý kiến bác sĩ địa phương.

1 Tại sao nên tiêm chủng?

Sởi, quai bị và rubella là các bệnh do vi rút có thể để lại những hậu quả nghiêm trọng. Trước khi có vắc-xin, những bệnh này rất phổ biến ở Hoa Kỳ, đặc biệt là ở trẻ em. Các bệnh này vẫn phổ biến ở nhiều nơi trên thế giới.

Sởi

- Vi rút sởi gây các triệu chứng, có thể bao gồm sốt, ho, sổ mũi và mắt đỏ, chảy nước mắt, sau đó thường có phát ban bao phủ toàn thân.
- Sởi có thể dẫn đến nhiễm trùng tai, tiêu chảy và nhiễm trùng phổi (viêm phổi). Hiếm khi sởi có thể gây tổn thương não hoặc tử vong.

Quai bị

- Vi rút quai bị gây sốt, nhức đầu, đau nhức cơ, mệt mỏi, mất cảm giác ngon miệng và sưng, đau các tuyến nước bọt dưới tai ở một hoặc cả hai bên.
- Quai bị có thể dẫn đến điếc, phù não và/hoặc phù lớp bọc ngoài tủy sống (viêm não hoặc viêm màng não), đau sưng tinh hoàn hoặc buồng trứng và rất hiếm khi tử vong.

Rubella (còn được gọi là **Bệnh sởi Đức**)

- Vi rút rubella gây sốt, đau họng, phát ban, nhức đầu và kích ứng mắt.
- Rubella có thể gây viêm khớp ở một nửa số phụ nữ trưởng thành và thanh thiếu niên.
- Nếu một phụ nữ bị rubella trong khi đang mang thai, cô ấy có thể bị sảy thai hoặc con của cô ấy sinh ra có thể bị các dị tật bẩm sinh nghiêm trọng.

Các bệnh này có thể dễ dàng lây lan từ người này sang người khác. Sởi thậm chí không cần phải có tiếp xúc trực tiếp. Quý vị có thể bị sởi khi vào phòng có một người bị sởi đã rời đi 2 giờ trước.

3**Một số người không nên tiêm vắc-xin này**

Hãy cho nhà cung cấp vắc-xin biết nếu người được tiêm vắc-xin:

- **Có bất kỳ dị ứng nào nặng, đe dọa tính mạng.** Một người đã từng bị phản ứng dị ứng đe dọa tính mạng sau khi tiêm liều vắc-xin MMR, hoặc bị dị ứng nặng với bất kỳ thành phần nào của vắc-xin này, có thể không nên tiêm vắc-xin này. Hãy hỏi nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị nếu quý vị muốn biết thông tin về các thành phần của vắc-xin.
- **Có thai, hoặc cho rằng cô ấy có thể có thai.** Phụ nữ mang thai nên chờ đến khi họ không còn mang thai để được tiêm vắc-xin MMR. Phụ nữ nên tránh mang thai sau khi tiêm vắc-xin MMR ít nhất là 1 tháng.
- **Có hệ miễn dịch suy yếu do bệnh lý** (như ung thư hoặc HIV/AIDS) hoặc điều trị y khoa (như xạ trị, liệu pháp miễn dịch, steroid, hoặc hóa trị liệu).
- **Có cha mẹ, anh chị em có tiền sử mắc các vấn đề về hệ miễn dịch.**
- **Đã từng có bệnh lý khiến họ dễ bị bầm tím hoặc chảy máu.**

4 Nguy cơ phản ứng với vắc-xin

Với bất cứ loại thuốc nào, kể cả các loại vắc-xin, đều có nguy cơ xảy ra các phản ứng. Các phản ứng này thường nhẹ và tự khỏi, nhưng cũng có thể có các phản ứng nghiêm trọng.

Tiêm vắc-xin MMR an toàn hơn nhiều so với bị bệnh sởi, quai bị, hoặc rubella. Hầu hết những người được tiêm vắc-xin MMR không có bất kỳ vấn đề nào với vắc-xin này.

Sau khi tiêm chủng MMR, một người có thể bị:

Các biến cố nhẹ:

- Đau nhức cánh tay do tiêm
- Sốt
- Đỏ hoặc phát ban ở vị trí tiêm
- Sưng hạch ở má hoặc cổ

Nếu các biến cố này xảy ra, chúng thường bắt đầu trong vòng 2 tuần sau khi tiêm. Các biến cố này thường ít xảy ra hơn sau liều thứ hai.

Các biến cố vừa phải:

- Co giật (co giật hoặc nhìn chăm chăm) thường liên quan đến sốt
- Đau và cứng khớp tạm thời, hầu hết ở thanh thiếu niên hoặc phụ nữ trưởng thành
- Số lượng tiểu cầu thấp tạm thời, có thể gây ra chảy máu hoặc bầm tím bất thường
- Phát ban khắp cơ thể

Các biến cố nặng rất hiếm khi xảy ra:

- Điếc
- Co giật lâu dài, hôn mê, hoặc suy giảm ý thức
- Tổn thương não

Các vấn đề khác có thể xảy ra sau khi tiêm vắc-xin này:

- Có người đôi khi ngất xỉu sau khi thực hiện các thủ thuật y khoa, bao gồm cả tiêm chủng. Ngồi hoặc nằm xuống trong khoảng 15 phút có thể giúp ngăn ngừa ngất xỉu và các thương tổn do ngã. Hãy cho nhà cung cấp của quý vị biết nếu quý vị cảm thấy chóng mặt hoặc thay đổi thị lực hoặc ù tai.
- Một số người bị đau vai có thể nặng hơn và kéo dài hơn so với đau nhức thường gặp sau khi tiêm. Điều này rất hiếm khi xảy ra.
- Bất kỳ loại thuốc nào đều có thể gây ra phản ứng dị ứng nặng. Những phản ứng như vậy với vắc-xin được ước tính vào khoảng 1 trong một triệu liều và sẽ xảy ra sau khi tiêm chủng trong một vài phút đến một vài giờ.

Giống như bất kỳ loại thuốc nào, có một nguy cơ rất nhỏ là vắc-xin có thể gây ra thương tổn nghiêm trọng hoặc tử vong.

3 UỐN VÁN, BẠCH HẦU, HO GÀ

Chỉ có tính chất tham khảo. Quý vị cần hỏi ý kiến bác sĩ địa phương.

Uốn ván, bạch hầu và ho gà có thể là những căn bệnh rất nghiêm trọng. Vắc-xin Tdap có thể bảo vệ chúng ta khỏi bị các bệnh này. Và, vắc-xin Tdap được tiêm cho phụ nữ mang thai có thể bảo vệ trẻ sơ sinh khỏi bị bệnh ho gà.

UỐN VÁN (Chứng cứng hàm) là bệnh hiếm gặp ở Hoa Kỳ ngày nay. Bệnh này gây ra co thắt cơ và cứng cơ gây đau đớn, thường trên khắp cơ thể.

- Bệnh có thể dẫn đến thắt chặt các cơ ở đầu và cổ, do đó, quý vị không thể mở miệng, nuốt, hoặc thậm chí đôi khi không thể thở được. Uốn ván đã gây tử vong cho khoảng 1 trong số 10 người nhiễm bệnh ngay cả sau khi đã được chăm sóc y tế tốt nhất.

BẠCH HẦU cũng là bệnh hiếm gặp ở Hoa Kỳ ngày nay. Bệnh này có thể tạo ra một màng dày che phủ ở thành sau họng.

- Màng này có thể dẫn đến khó thở, suy tim, liệt và tử vong.

HO GÀ (Bệnh ho gà) gây ra những cơn ho nặng, có thể dẫn đến khó thở, nôn và ngủ kém.

- Bệnh cũng có thể dẫn đến giảm cân, tiểu tiện không tự chủ và gãy xương sườn. Có tới 2 trong số 100 thanh thiếu niên và 5 trong số 100 người lớn bị ho gà phải nhập viện hoặc có các biến chứng, kể cả viêm phổi hoặc tử vong.

Các bệnh này đều do vi khuẩn gây ra. Bạch hầu và ho gà lây lan từ người này sang người khác qua dịch tiết khi ho hoặc hắt hơi. Uốn ván xâm nhập vào cơ thể qua các vết cắt, vết trầy xước hoặc các vết thương.

3**Một số người không nên sử dụng vắc-xin này**

- Nếu quý vị đã từng bị một phản ứng dị ứng đe dọa tính mạng sau khi tiêm một liều của bất kỳ loại vắc-xin nào có chứa bạch hầu, uốn ván hoặc ho gà, HOẶC nếu quý vị bị dị ứng nghiêm trọng với bất kỳ thành phần nào của vắc-xin này, thì quý vị không nên tiêm vắc-xin Tdap. Hãy cho người tiêm vắc-xin biết về bất kỳ phản ứng dị ứng nghiêm trọng nào.
- Bất kỳ người nào đã bị hôn mê hoặc co giật nhiều lần kéo dài trong vòng 7 ngày sau khi tiêm một liều DTP hoặc DTaP khi còn nhỏ hoặc sau khi tiêm một liều Tdap trước đây thì không nên tiêm Tdap, trừ khi đã phát hiện nguyên nhân khác ngoài vắc-xin. Họ vẫn có thể tiêm Td.
- Hãy trao đổi với bác sĩ nếu quý vị:
 - bị co giật hoặc một vấn đề khác về hệ thần kinh,
 - bị đau hoặc sưng nghiêm trọng sau khi tiêm bất kỳ loại vắc-xin nào có chứa bạch hầu, uốn ván hoặc ho gà,
 - đã từng bị Hội Chứng Guillain-Barré (GBS),
 - không cảm thấy khỏe vào ngày tiêm theo lịch.

4 Nguy cơ phản ứng với vắc-xin

Với bất cứ loại thuốc nào, kể cả các loại vắc-xin, đều có nguy cơ xảy ra các phản ứng. Các phản ứng này thường nhẹ và tự khỏi, nhưng cũng có thể có các phản ứng nghiêm trọng.

Tiêm vắc-xin MMR an toàn hơn nhiều so với bị bệnh sởi, quai bị, hoặc rubella. Hầu hết những người được tiêm vắc-xin MMR không có bất kỳ vấn đề nào với vắc-xin này.

Sau khi tiêm chủng MMR, một người có thể bị:

Các biến cố nhẹ:

- Đau nhức cánh tay do tiêm
- Sốt
- Đỏ hoặc phát ban ở vị trí tiêm
- Sưng hạch ở má hoặc cổ

Nếu các biến cố này xảy ra, chúng thường bắt đầu trong vòng 2 tuần sau khi tiêm. Các biến cố này thường ít xảy ra hơn sau liều thứ hai.

Các biến cố vừa phải:

- Co giật (co giật hoặc nhìn chằm chằm) thường liên quan đến sốt
- Đau và cứng khớp tạm thời, hầu hết ở thanh thiếu niên hoặc phụ nữ trưởng thành
- Số lượng tiểu cầu thấp tạm thời, có thể gây ra chảy máu hoặc bầm tím bất thường
- Phát ban khắp cơ thể

Các biến cố nặng rất hiếm khi xảy ra:

- Điếc
- Co giật lâu dài, hôn mê, hoặc suy giảm ý thức
- Tổn thương não

Các vấn đề khác có thể xảy ra sau khi tiêm vắc-xin này:

- Có người đôi khi ngất xỉu sau khi thực hiện các thủ thuật y khoa, bao gồm cả tiêm chủng. Ngồi hoặc nằm xuống trong khoảng 15 phút có thể giúp ngăn ngừa ngất xỉu và các thương tổn do ngã. Hãy cho nhà cung cấp của quý vị biết nếu quý vị cảm thấy chóng mặt hoặc thay đổi thị lực hoặc ù tai.
- Một số người bị đau vai có thể nặng hơn và kéo dài hơn so với đau nhức thường gặp sau khi tiêm. Điều này rất hiếm khi xảy ra.
- Bất kỳ loại thuốc nào đều có thể gây ra phản ứng dị ứng nặng. Những phản ứng như vậy với vắc-xin được ước tính vào khoảng 1 trong một triệu liều và sẽ xảy ra sau khi tiêm chủng trong một vài phút đến một vài giờ.

Giống như bất kỳ loại thuốc nào, có một nguy cơ rất nhỏ là vắc-xin có thể gây ra thương tổn nghiêm trọng hoặc tử vong.